

Số: 258 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 05 tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025 (Đề án);

Thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-BYT ngày 20/4/2016 của Bộ Y tế ban hành Đề án, Công văn số 4275/BYT-TCDS ngày 26/5/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng; tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội trong việc thực hiện các quy định pháp luật về nghiêm cấm việc cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nghiêm cấm các hình thức lựa chọn giới tính khi sinh.
- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, truyền thông vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ... nhằm nâng cao nhận thức; thay đổi hành vi của cộng đồng; không phân biệt con trai, con gái; không lựa chọn giới tính thai nhi.
- Các hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật ... phải lồng ghép trong các hoạt động phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội liên quan để đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Không chế có hiệu quả tốc độ gia tăng tỷ số giới tính khi sinh nhằm sớm đưa tỷ số này trở lại mức cân bằng tự nhiên góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Giảm tốc độ gia tăng tỷ số giới tính khi sinh, tạo cơ sở thuận lợi để đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên:

- Tỷ số giới tính khi sinh đạt từ 107 - 109 bé trai/100 bé gái.
- Tỷ lệ trẻ dưới 15 tuổi đạt khoảng 22,7%, tỷ lệ phụ thuộc chung đạt dưới 50%.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Đối tượng thực hiện:

- Lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội.
- Người có liên quan đến chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi, cung cấp dịch vụ hướng dẫn chăm sóc sức khỏe sinh sản và công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.
- Các gia đình, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên và thanh thiếu niên.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường các hoạt động quản lý, giám sát, khảo sát

- Nội dung thực hiện:
 - + Triển khai giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.
 - + Khảo sát, thu thập thông tin về mất cân bằng giới tính hằng năm.
- Tổ chức thực hiện:
 - + Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.
 - + Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi đối với công tác kiểm soát mất bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS)

- Nội dung thực hiện:
 - + Cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn báo chí địa phương: Lồng ghép nội dung về giới, bình đẳng giới; MCBGTKS tại các cuộc giao ban báo chí định kỳ.

+ Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về MCBGTKS và phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về nghiêm cấm tuyên truyền, phổ biến, chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi.

+ Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tuyên truyền vận động trực tiếp về MCBGTKS đến các đối tượng tại cộng đồng, địa bàn dân cư thông qua mạng lưới cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGD), nhân viên y tế thôn, ấp và tuyên truyền viên của các ngành đoàn thể ở cơ sở.

+ Tổ chức tuyên truyền, tư vấn trực tiếp cho nam/nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn, người cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

+ Lồng ghép các nội dung truyền thông về MCBGTKS vào các hoạt động văn hóa xã hội khác.

+ Sản xuất, phát sóng, đăng tải các chương trình về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; hệ lụy của MCBGTKS đối với gia đình và xã hội; không phân biệt đối xử giữa con trai và con gái, các chính sách hỗ trợ cho trẻ em gái và các gia đình sinh con một bé là gái, khuyến khích động viên không lựa chọn giới tính thai nhi... trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông tập trung phong phú, đa dạng về bình đẳng giới trong đời sống gia đình và xã hội, chiến dịch truyền thông về giảm thiểu MCBGTKS, không phân biệt con gái con trai, không lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông về MCBGTKS

- Nội dung thực hiện:

+ Biên soạn, sản xuất, nhân bản và cung cấp bản tin, tài liệu truyền thông vận động (tờ rơi sách mỏng, áp pích...).

+ Xây dựng các cụm pa-nô tuyên truyền tại nơi tập trung dân cư, cơ sở cung cấp dịch vụ có liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi; ít nhất 01 cụm trên/xã, phường, thị trấn.

+ Tổ chức hội thi, tuyên truyền viên (ca nhạc, thơ, văn, kịch...). Lựa chọn các tác phẩm có chất lượng tốt để sản xuất và phổ biến.

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4. Lòng ghép nội dung về giới và bình đẳng giới; mất cân bằng giới tính khi sinh trong chương trình giảng dạy

- Nội dung thực hiện:

+ Đưa “Bộ tài liệu giảng dạy về giới và bình đẳng giới”, từng bước thí điểm ở một số trường và mở rộng ra phạm vi toàn tỉnh.

+ Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về giới và bình đẳng giới cho các nhà quản lý giáo dục, giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy của các trường học, trọng tâm là đội ngũ giáo viên giảng dạy các môn sinh học và giáo dục công dân.

+ Đưa giáo dục pháp luật về kiểm soát MCBGTKS thành một nội dung về giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong chương trình giảng dạy.

+ Nhân bản, cung cấp tài liệu tuyên truyền về giới và bình đẳng giới phù hợp với lứa tuổi để cung cấp cho học sinh, tiến hành cung cấp cho tất cả các trường trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức các hoạt động ngoại khóa: Nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ, tổ chức các cuộc thi,..

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trường Cao đẳng Bình Phước.

5. Xây dựng, triển khai các mô hình

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức các điểm tuyên truyền, góc sinh hoạt câu lạc bộ về giới và bình đẳng giới.

+ Tổ chức các điểm tuyên truyền lưu động và tư vấn trực tiếp cho các xã, phường, thị trấn.

+ Xây dựng điểm tuyên truyền tại nhà văn hóa cộng đồng: Mua sắm trang thiết bị tuyên truyền, tủ sách tuyên truyền.

+ Thành lập mỗi xã 01 câu lạc bộ về giới và bình đẳng giới

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

6. Các hoạt động hội nghị, hội thảo về MCBGTKS

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề về MCBGTKS.

+ Tổ chức các hội nghị, hội thảo tập huấn phổ biến, giáo dục pháp luật; quy chế, quy định, điều lệ của tổ chức về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho nhân viên y tế, thành viên các tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan.

+ Tổ chức hội nghị tổng kết thực hiện Đề án.

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

7. Chính sách khuyến khích, hỗ trợ

- Nội dung thực hiện:

+ Chính sách hỗ trợ nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

+ Hỗ trợ cho các cá nhân, tập thể thực hiện tốt công tác kiểm soát MCBGTKS theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế.

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8. Nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật về cấm các hình thức lựa chọn giới tính thai nhi

- Nội dung thực hiện:

+ Phổ biến, giáo dục pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; xây dựng, thực hành các quy định về không lựa chọn giới tính thai nhi trong quy chế điều lệ của các tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan; đẩy mạnh các hoạt động: Kiểm tra giám sát thực thi pháp luật liên quan đến việc lựa chọn giới tính thai nhi; kiểm tra, đánh giá thi đua, biểu dương khen thưởng việc thực hiện pháp luật, quy định, quy chế, điều lệ đối với nhân viên y tế và thành viên các tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan. Tạo điều kiện và cơ hội cho các hiệp hội nghề nghiệp tham gia xây dựng, sửa đổi luật, quy định, quy chế chuyên môn liên quan đến kiểm soát giới tính khi sinh.

+ Hỗ trợ các tổ chức xã hội nghề đưa nội dung nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi vào trong các quy định, quy chế, điều lệ của tổ chức áp dụng cho các thành viên.

+ Tổ chức cho các đơn vị, cá nhân cung cấp dịch vụ có liên quan cam kết không lựa chọn giới tính thai nhi và tham gia tuyên truyền về kiểm soát MCBGTKS.



+ Các tổ chức, đơn vị có kế hoạch giám sát, đánh giá việc thực hiện pháp luật của nhà nước và quy chế, quy định, điều lệ của tổ chức về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi.

+ Định kỳ tổ chức bình xét để biểu dương khen thưởng các tổ chức cá nhân thực hiện tốt và thông báo công khai những tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan.

9. Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi

- Nội dung thực hiện:

+ Định kỳ giám sát, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch.

+ Thực hiện thanh tra, kiểm tra giám sát định kỳ đối với các cơ sở sản xuất các sản phẩm truyền thông; các cơ sở cung cấp dịch vụ siêu âm, phá thai và các dịch vụ khác có liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

10. Tăng cường các hoạt động đào tạo, tập huấn về kiểm soát MCBGTKS

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức đào tạo, tập huấn các nội dung liên quan đến MCBGTKS cho các thanh tra viên y tế, công chức thanh tra chuyên ngành DS-KHHGD.

+ Đào tạo tập huấn về nội dung, phương pháp, kỹ năng truyền thông, vận động không lựa chọn giới tính thai nhi và tăng cường bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ dân số cấp xã, đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên DS-KHHGD.

+ Tập huấn bắt buộc về các quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, quy trình, quy phạm chuyên môn kỹ thuật phải tuân thủ trong lĩnh vực này cho lãnh đạo các đơn vị và nhân viên y tế cung cấp các dịch vụ có liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tổ chức thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

+ Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch, dự toán ngân sách hằng năm, tổng hợp chung trong dự toán của đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả.

- Hằng năm lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài Chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án; báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh *trước ngày 15/12 hằng năm* và đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng thu ngân sách hằng năm của tỉnh, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này; đồng thời thực hiện thẩm định và quyết toán theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Y tế tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh các hoạt động truyền thông chuyển đổi hành vi trong việc lựa chọn giới tính thai nhi và thực hiện can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm những hành vi sản xuất các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có nội dung vi phạm quy định về lựa chọn giới tính thai nhi theo Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Cao đẳng Bình Phước

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn cho giáo viên trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trường Cao đẳng Bình Phước; bố trí đưa nội dung bồi dưỡng kiến thức về giới, bình đẳng giới, mất cân bằng giới tính khi sinh vào chương trình học tập của học sinh, sinh viên theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan

Phối hợp với ngành Y tế, theo chức năng, nhiệm vụ triển khai lồng ghép các nội dung, chỉ tiêu của Kế hoạch này vào các chương trình, Đề án liên quan của đơn vị.

6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị, xã hội

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật về nghiêm cấm các hình thức lựa chọn giới tính thai nhi; tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch triển khai, bố trí kinh phí triển khai phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn.

- Đưa chỉ tiêu về tỷ số giới tính khi sinh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động; đưa nội dung bình đẳng giới; không phân biệt vai trò con trai, con gái trong chăm sóc bố mẹ già, trong công việc gia đình, họ tộc; không lựa chọn giới tính thai nhi vào hương ước, quy ước tại địa phương.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; báo cáo kết quả triển khai Đề án về Sở Y tế tổng hợp *trước ngày 05/12 hằng năm.*

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban TGTU;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD20.



Trần Tuyết Minh